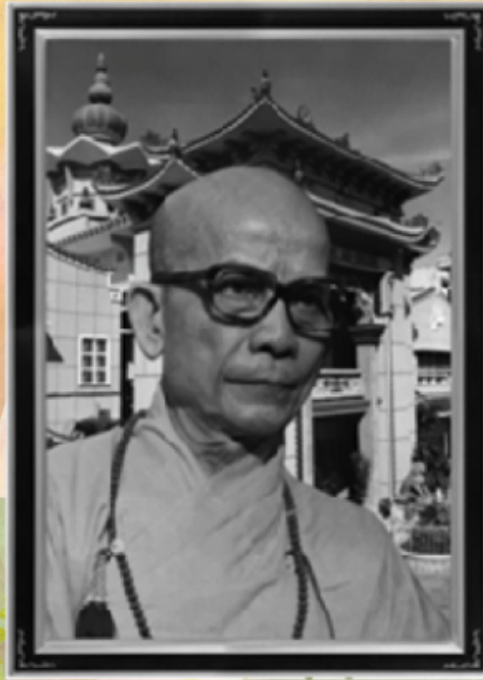


## HÒA THƯỢNG THÍCH THIỆN HÒA (1907 - 1978)



Hòa thượng THÍCH THIỆN HÒA  
1907 - 1978

**HÒA THƯỢNG THÍCH THIỆN HÒA  
(1907 - 1978)**



## HÒA THƯỢNG THÍCH THIỆN HÒA (1907 - 1978)

*Hòa thượng pháp hiệu Thích Thiện Hòa, thế danh Hứa Khắc Lợi, sinh năm 1907 tại làng Tân Nhựt, Chợ Lớn. Ngài sinh trong một gia đình trung lưu, thân phụ là ông Hứa Khắc Tài, thân mẫu là bà Nguyễn Thị Giáp, có cả thầy bảy anh em, Ngài là con út.*

Ngài được cha mẹ cho học hết bậc Trung học và mời Thầy dạy thêm Nho học nên Ngài sớm trở thành người trí thức trong xã hội thời bấy giờ. Năm 15 tuổi, Ngài phát tâm mộ đạo, tìm đến chùa Long Triều trong làng để quy y thọ giới với Tổ Bửu Sơn và được pháp danh là Tâm Lợi, hiệu Thiện Hòa.



Hòa Thượng THÍCH THIÊN HOÀ  
1907 - 1978

## HÒA THƯỢNG THÍCH THIÊN HOÀ (1907 - 1978)

Năm 17 tuổi, Ngài vâng lệnh bà nội buộc lập gia đình để kế thừa hương hỏa, và có được hai người con một trai, một gái. Đến năm 20 tuổi, Ngài ăn trường chay, cất một am nhỏ để thọ trì kinh Kim Cang suốt mười hai năm và tập hạnh của người xuất gia.

Năm 28 tuổi, các người thân lần lượt khuất bóng, hiếu nghĩa đã vẹn toàn, sắp đặt việc gia đình xong, Ngài quyết chí xuất gia, được Tổ Bửu Sơn giới thiệu đến Tổ Khánh Hòa làm thầy thế độ. Lễ xuất gia tổ chức vào tháng tư, năm Ất Hợi (1935) tại Phật học đường Lương Xuyên Trà Vinh.

Tuy mới xuất gia nhưng phong cách vượt hơn chúng bạn nên tất cả đồng ý cử Ngài làm Chánh trị sự của trường. Nhờ sự chăm chỉ học hành, tinh tấn tu tập, nên được ban Giám đốc nhà trường ngợi khen và toàn chúng đều quý kính Ngài như người anh cả.

Năm 1936, Ngài được tuyển chọn cùng hai vị Hiển Thụy, Hiển Không ra Huế học. Đến Huế, Ngài cùng hai vị được vào học trường Tây Thiên dưới sự giảng dạy của Hòa Thượng Phước Huệ chùa Thập Tháp, Bình Định. Năm sau, trường dời về chùa Tường Vân. Cuối năm 1938, Tổ Phước Huệ vì kém sức khỏe, trở về Bình Định dạy tại chùa Long Khánh, Ngài cũng theo vào



Bình Định học và làm thị giả hầu Tổ một năm rồi lại ra Huế học ở Phật học đường Báo Quốc năm năm.

Năm 1945, Hòa Thượng ra miền Bắc quyết tâm học luật, và Ngài thọ Cụ Túc giới tại giới đàn chùa Bút Tháp năm Ất Dậu 1945. Sau đó, đến Nam Định học luật với Tổ Tuệ Tạng tại chùa Quy Hồn, rồi đến Hà Nam học với Tổ Tế Xuyên ở chùa Bảo Khâm. Lúc này, Ngài có chủ trương tuần báo Hoa Sen rất thích hợp với tín đồ xứ Bắc.

Năm 1949, Hòa thượng Thích Thiện Hoà hợp tác với sư cụ Tố Liên thành lập Giáo Hội Tăng Ni Chính Lý Bắc Việt (tiên thân của Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt) và mở Phật học đường đào tạo Tăng Ni tại chùa Quán Sứ - Hà Nội. Nơi đây, ngoài chức Giám trường, Ngài còn trợ bút cho Tạp chí Phương Tiện và Bồ Đề Tân Văn. Đến năm 1950, Ngài trở về Nam, được cử làm Giám đốc Phật học đường Nam Việt, cơ sở đặt tại chùa Sùng Đức.

Năm 1951, Hòa Thượng Thích Trí Hữu cúng cho Ngài ngôi chùa lá nhỏ hiệu là Ứng Quang gần ngã ba Vườn Lài. Ngài cho sửa ngôi chùa này thành trường học, để hiệu là Phật học đường Nam Việt, nay là chùa Ấn Quang quận 10, TP Hồ Chí Minh. Chính nơi đây đã đào tạo những Tăng tài đảm đang Phật sự như lớp đầu tiên sáu vị ra trường: Thầy Huệ Hưng, Bửu Huệ, Thiền Tâm, Tấn Phước, Tịnh Đức, Đạt Bửu.

Năm 1953, Hòa thượng Thích Thiện Hoà kiêm nhiệm chức vụ Trị Sự Trưởng Giáo Hội Tăng Già Nam Việt thay cho Thượng tọa Huyền Dung đi Anh quốc tu học

Năm 1960, Ngài sáng lập thêm Phật học viện Giác Sanh, đặt tại chùa Giác Sanh, Phú Thọ.

Năm 1964, Ngài mở Phật học viện Huệ Nghiêm từ một bãi đất nghĩa địa trống ở Bình Chánh. Từ trường Trung học chuyên khoa rồi tiến lên Viện Cao đẳng Phật học, và Ngài giữ chức Giám luật đến cuối đời. Song song với trường Tăng, Ngài còn làm Giám đốc Phật học Ni trường Từ Nghiêm, Ni trường Dược Sư. Ngài mở khóa huấn luyện trụ trì bên Tăng tại chùa Pháp Hội, bên Ni tại chùa Dược Sư, và khóa Như Lai Sứ Giả đặt trụ sở tại chùa Tuyền Lâm.

Ngoài công tác giáo dục đào tạo Tăng tài, về mặt tổ chức Giáo hội, năm 1952, Ngài hướng dẫn phái đoàn Giáo Hội Tăng Già Nam Việt tham dự Đại hội thống nhất Tăng Già Việt Nam tại chùa Quán Sứ - Hà Nội và được Đại biểu ba miền suy cử Ngài làm Trị Sự Trưởng Giáo Hội Tăng Già Toàn Quốc.

Năm 1965, Hòa thượng Thích Thiện Hoà được bầu làm Tổng Vụ trưởng Tổng vụ Tài chánh Kiến thiết Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất. Năm 1969, Ngài được tấn phong Hòa thượng, và đến năm 1973, được suy tôn Phó Tăng Thống cho đến ngày viên tịch.

Năm 1974, Ngài bệnh nặng, sau khi qua khỏi, Ngài biết rằng sức khỏe không thể bình phục như xưa, cho mời các bậc tôn túc cận sự để lập Hội đồng Quản trị Tổ đình Ấn Quang, di chúc bàn giao mọi việc cho Hội đồng Quản trị thay thế Ngài điều hành cơ ngơi sự nghiệp mà Ngài đã tạo dựng nên trong suốt quá trình hoằng đạo.

Ngài nằm bệnh gần ngót bốn năm, cho đến ngày đầu xuân Di Lặc mồng Một tháng Giêng năm

Mậu Ngọ, (07-02-1978) Ngài xả báo thân thâm thân tịch diệt, hưởng thọ 72 tuổi đời, hóa đạo 43 năm.

Công hạnh Hòa thượng Thích Thiện Hoà để lại cho đời vô cùng to lớn, gồm nhiều lĩnh vực: truyền giới, kiến thiết, trước tác.

Về phần truyền giới:

- Yết ma Đại giới đàn chùa Pháp Hội năm 1957 -
- Hòa thượng Đàn đầu giới đàn Tỳ kheo tại Phật học Đường Nam Việt năm
- Đàn đầu Hòa thượng Đại giới đàn chùa Ấn Quang năm
- Yết ma Đại giới đàn tại Việt Nam Quốc Tự năm
- Giáo Thọ Đại giới đàn tại Phật Học Viện Huệ Nghiêm năm
- Giáo Thọ Đại giới đàn tại Phật Học Viện Hải Đức - Nha Trang năm
- Yết Ma Đại giới đàn tại Phật Học Viện Huệ Nghiêm năm
- Giáo Thọ Đại giới đàn Vĩnh Gia tại Đà Nẵng năm
- Đàn đầu Hòa thượng tại chùa Phật Ân - Mỹ Tho năm
- Đàn đầu Hòa thượng Đại giới đàn tại Long Xuyên năm

Về phần trước tác:

- Tài liệu Trụ trì.
- Giới đàn Tăng.
- Tỳ Kheo giới
- Nghi thức Hằng thuận Quy
- Ý nghĩa về nghi thức tụng niệm.
- Nhân duyên Phật kết giới.

Về phần kiến thiết:

- Sáng lập Phật học đường Nam Việt.
- Sáng lập Phật học viện Giác
- Sáng lập Phật học viện Huệ Nghiêm.
- Kiến tạo Phật học Ni trường Từ Nghiêm.
- Kiến tạo Phật học Ni trường Dược Sư.
- Kiến tạo trường Bồ Đề Giác Ngộ.
- Kiến tạo trường Bồ Đề Huệ Đức.
- Sáng lập Hăng vị trai Lá Bồ Đề.
- Sáng lập Cô nhi viện Diệu
- Kiến tạo lò thiêu An Dưỡng Địa.
- Kiến tạo tháp Phổ Đồng.
- Kiến tạo Đại Tòng Lâm Phật Giáo tại Bà Rịa Vũng Tàu.

Hòa thượng Thích Thiện Hoà là một danh Tăng khả kính mà đức độ danh tiếng vang khắp ba miền. Cả cuộc đời tận tâm phục vụ đạo pháp, trùng hưng xây dựng con người và cơ sở vật chất cho Phật giáo.

Ngài còn là một luật sư nghiêm trì giới luật, nổi tiếng phạm hạnh và hòa nhã. Công hạnh của Ngài là tấm gương sáng, ngàn đời ngưỡng mộ đã ghi lại trên trang lịch sử Phật giáo một sự nghiệp muôn thuở đậm nét không phai.

Trích: **Tiểu sử Danh tăng Việt Nam thế kỷ XX - Tập 1** (Phật giáo giai đoạn chia đôi đất nước)

Chủ biên: **TT.Thích Đồng Bổn**